

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 21/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2020 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1980; thường trú: Số 96, Tổ 6, khu phố A, phường V, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; tạm trú: Số 133 đường L, phường S, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Bà Bùi Thị P, sinh năm 1985; thường trú: Số 96, Tổ 6, khu phố A, phường V, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1980; thường trú: Số 96, Tổ 6, khu phố A, phường V, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; tạm trú: Số 133 đường L, phường S, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Bà Bùi Thị P, sinh năm 1985; thường trú: : Số 96, Tổ 6, khu phố A, phường V, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn H và bà Bùi Thị P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Phạm Thị Yến L, sinh ngày 26/11/2003 và Phạm Yến N, sinh ngày 19/9/2008 cho ông Phạm Văn H được trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Bùi Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Phạm Văn H và bà Bùi Thị P đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Bà P được quyền đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp bà P lạm dụng quyền đi lại thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì ông H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bà P. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Phạm Văn H tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng; được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0052172 ngày 12/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; trả lại cho ông Phạm Văn H số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã TU(01);
- Chi cục THADS thị xã TU(để thi hành) (01);
- UBND xã Khánh Công, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình(01);
- Lưu: VT, HS (02).

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lan Hương